TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGỌC LẶC** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 25/11/2019
V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC LẶC TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có.

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Xuân Vinh

Các hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Dũng.

Bà Tần Thị Yến.

- Thư ký phiên toà: Ông Lê Trọng Hà là Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Lặc tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Ngọc Lặc xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 184/2019/TLST - HNGĐ ngày 26/8/2019 về "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 85/2019/QĐXX - ST ngày 28/10/2019 giữa các đương sự

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị T - Sinh năm 1993. (Xin xét xử vắng mặt).

Nơi ĐKNKTT: Thôn ML, xã NT, huyện NL. Nơi cư trú: Thôn TP, xã NT, huyện NL, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh Phạm Văn C - Sinh năm 1997. (Vắng mặt lần thứ hai).

Địa chỉ: Thôn ML, xã NT, huyện NL, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, được bổ sung trong bản tự khai và trong đơn xin xét xử vắng mặt chị Phạm Thị T trình bày: Chị và anh Phạm Văn C kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 03/8/2018 tại UBND xã NT, huyện NL, tỉnh Thanh Hóa. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hòa thuận được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh C không tu trí làm ăn, không quan tâm đến vợ con và gia đình, mâu thuẫn vợ chồng trở nên trầm trọng kể từ ngày 29/7/2019, chị đã về nhà bố mẹ đẻ và sống ly thân với anh C. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh C theo quy định pháp luật.

Về con cái: Chị và anh Phạm Văn C có 01 con chung là Phạm Thị Tuyết N - Sinh ngày 16/12/2018, kể từ khi vợ chồng sống ly thân, chị là người nuôi dưỡng cháu Phạm Thị Tuyết N. Nay vợ chồng ly hôn chị đề nghị Tòa án giải quyết giao cháu Phạm Thị Tuyết N cho chị chăm sóc nuôi dưỡng và chị tự nguyện không yêu cầu anh Phạm Văn C cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản: Chị tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Phạm Văn C có mặt theo địa chỉ ghi trong đơn khởi kiện và đã được Tòa án tống đạt đầy đủ các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật, nhưng anh C không trình bày ý kiến về việc chị Phạm Thị T yêu cầu ly hôn, không tham gia phiên họp, phiên hòa giải và phiên tòa. Tòa án xét thấy việc anh C vắng mặt thuộc trường hợp bị đơn từ chối khai báo, nên tiến hành giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát phát biểu: Việc tuân theo pháp luật Tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng từ khi thụ lý cho đến thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và nguyên đơn thực hiện việc tuân theo pháp luật phù hợp với quy định của pháp luật, việc bị đơn vắng mặt tại các phiên họp, phiên hòa giải và phiên tòa là bị đơn tự bỏ đi quyền lợi và nghĩa vụ của mình. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Xử cho chị Phạm Thị T được ly hôn anh Phạm Văn C và giao cháu Phạm Thị Tuyết N cho chị T nuôi dưỡng chăm sóc, chấp nhận sự tự nguyện của chị T về việc không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con chung và buộc chị T phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận định.

[1]. Về hôn nhân: Căn cứ lời trình bày chị Phạm Thị T và Trích lục kết hôn giữa chị Phạm Thị T và anh Phạm Văn C, đủ cơ sở xác định quan hệ hôn nhân giữa chị T và anh C là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Xét nguyện vọng ly hôn của chị Phạm Thị T thấy rằng: Trong quá trình giải quyết vụ án, anh Phạm Văn C không trình bày ý kiến về việc chị T khởi kiện ly hôn, không tham gia phiên họp, phiên hòa giải, không tham gia phiên tòa, điều đó cho thấy mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Phạm Thị T.

[2]. Về con chung: Căn cứ lời trình bày của chị Phạm Thị T và giấy khai sinh của cháu Tuyết N đủ cơ sở xác định chị T và anh C có 01 con chung là Phạm Thị Tuyết N - Sinh ngày 16/12/2018. Xét yêu cầu xin được nuuoi con và tự nguyện không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con thấy rằng: Cháu Phạm Thị Tuyết N chưa đủ 12 tháng tuổi đang rất cần sự chăm sóc của người mẹ, nên chấp nhận yêu cầu xin được nuôi con của chị T. Chị T không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con là hoàn toàn tự nguyện, nên chấp nhận sự tự nguyện của chị T về việc không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con. Trong quá trình giải quyết vụ án, căn cứ đơn

yêu cầu áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời và các tài liệu chứng cứ chị T cung cấp, ngày 29/8/2019 Tòa án đã ra Quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời số 01/2019/Đ-BPKCTT giao cháu Phạm Thị Tuyết N cho chị Phạm Thị T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Nay việc giao nuôi con đã được xem xét quyết định trong bản án, nên quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời nêu trên hết hiệu lực.

[3]. Về tài sản: Chị Phạm Thị T không yêu cầu Toà án giải quyết, anh Phạm Văn C không có ý kiến gì về phần tài sản, nên về phần tài sản Hội đồng xét xử không xem xét.

[4]. Về trình tự thủ tục giải quyết vắng mặt anh Phạm Văn C Hội đồng xét xử thấy rằng: Trong đơn khởi kiện chị T ghi đầy đủ và đúng địa chỉ của người bị kiện là anh Phạm Văn C và anh C đã được Tòa án tống đạt đầy đủ các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật, việc anh C vắng mặt không tham gia phiên họp, phiên hòa giải và phiên tòa là thuộc trường hợp bị đơn từ chối khai báo, Tòa án giải quyết vụ án theo thủ tục chung là phù hợp với quy định tại Điều 6 Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao, Hướng dẫn một số quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều 192 của Bộ luật Tố tụng dân sự số 92/2015/QH13 về trả lại đơn khởi kiện, quyền nộp đơn khởi kiện lại vụ án.

[5]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát Hội đồng xét xử xét thấy: Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ phù hợp với quy định của pháp luật.

[6]. Về án phí: Chị T phải chịu án phí ly hôn theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Các Điều 51; 56; 57; 58; 81; 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147, Điều 227 và khoản 1 Điều 228; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 24 và điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Phạm Thị T.

* Về hôn nhân: Chị Phạm Thị T được ly hôn anh Phạm Văn C.

* Về con chung: Giao cháu Phạm Thị Tuyết N - Sinh ngày 16/12/2018 cho chị Phạm Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi thành niên. Chấp nhận sự tự nguyện của chị Phạm Thị T về việc không yêu cầu anh Phạm Văn C cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Phạm Văn C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, ngăn cấm.

Quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời số 01/2019/Đ-BPKCTT ngày 29/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện Ngọc Lặc hết hiệu lực.

* Về án phí: Chị Phạm Thị T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số: AA/2018/0006738 ngày 23/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Lặc. Chấp nhận chị Phạm Thị T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

* Về quyền kháng cáo: Chị Phạm Thị T đươc quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Phạm Văn C được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Ngọc Lặc;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- Cơ quan THA huyện NgọcLặc;
- Các đương sự;
- UBND xã Ngọc Trung, huyện Ngọc Lặc;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Xuân Vinh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**